TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MT** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 133/2022/QĐST-HNGĐ	*MT, ngày 09 tháng 8 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 203/2022/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bùi Thị Mỹ P, sinh 1991.

Địa chỉ: Ấp 1, xã XQ, huyện CM, tỉnh Đồng Nai.

- *Bị đơn*: Trần Hoàng K, sinh 1988.

Địa chỉ: ấp TQ, xã TLH, huyện MT, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, khoản 2 Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Bùi Thị Mỹ P với Trần Hoàng K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Con chung:

Có một con chung tên Trần Hoàng K1, sinh ngày 13/01/2017.

Giao Bùi Thị Mỹ P tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trần Hoàng K1.

Trần Hoàng K có quyền tới lui, trông nom, chăm sóc, giáo dục con

chung, không ai có quyền ngăn cản.

2.2. Cấp dưỡng nuôi con chung:

Không xét.

2.3. Tài sản chung, nợ chung:

Không xét.

2.4. Án phí hôn nhân sơ thẩm:

Bùi Thị Mỹ P tự nguyện nộp toàn bộ 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm. Được khấu trừ từ 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện MT ngày 10/6/2022, lai số 0007188. Còn lại 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) hoàn trả Bùi Thị Mỹ P.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện MT;
- UBND TLH;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Văn phòng.

THẨM PHÁN
ĐÃ KÝ

Huỳnh Văn Vĩnh